

## **BÁO CÁO PHÂN TÍCH**

### **USDA ĐIỀU CHỈNH TĂNG TỒN KHO CUỐI VỤ 2021/22 KHIẾN NHÓM NÔNG SẢN GIẢM ĐIỂM MẠNH**



**Thực hiện bởi:**

Phòng Phân Tích –

Công ty cổ phần Saigon Futures

**Thông tin liên hệ:**

028 6686 0068

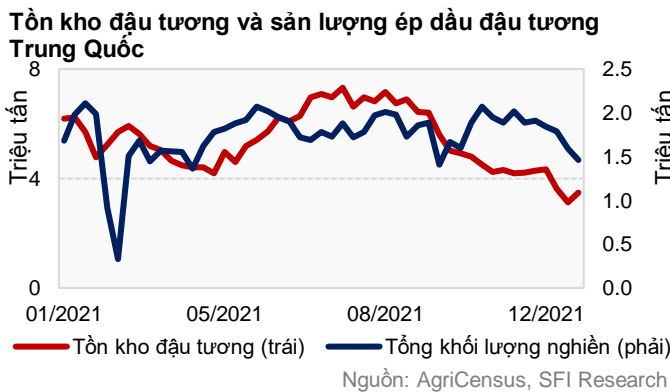
[www.saigonfutures.com](http://www.saigonfutures.com)



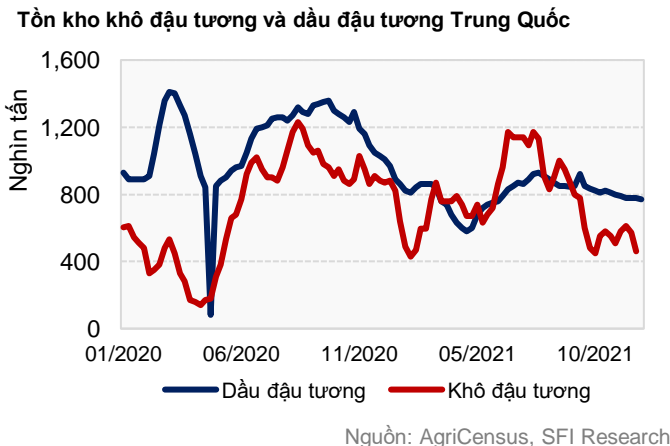
Giá nông sản giao dịch trên Sàn giao dịch hàng hóa Chicago (CBOT) giảm điểm mạnh trong tuần vừa qua. Nhóm nông sản chịu áp lực bán mạnh khi Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) nâng dự báo về tồn kho cuối vụ Mỹ 2021/22 cũng như các số liệu tồn kho nông sản quý 4 của Mỹ cao hơn so với cùng kỳ năm trước. Giá đậu tương tuy có phiên bật tăng mạnh tại ngày công bố báo cáo WASDE nhưng giá các hợp đồng kỳ hạn đã điều chỉnh mạnh khi Trung Quốc đặt mục tiêu tăng cường mạnh sản lượng đậu tương nội địa, giảm nhập khẩu. Giá ngô cũng chịu áp lực lớn khi nhu cầu ngô trong niên vụ 2021/22 của Trung Quốc ước tính giảm mạnh chủ yếu dùng trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi giảm. Đối với giá lúa mì, các hoạt động bán hàng chậm chạp tiếp tục tạo áp lực lớn lên giá. Mức thuế xuất khẩu lúa mì đầu tiên trong năm 2022 của Nga đang sụt giảm so với mức trước đó.

### Tồn kho đậu tương Trung Quốc hồi phục nhẹ

Theo CNGOIC tính đến tuần kết thúc ngày 09/01, tồn kho đậu tương thương mại tăng 350,000 tấn so với tuần trước đó lên mức 3.48 triệu tấn, vẫn còn thấp hơn 810,000 tấn so với mức ghi nhận trong tháng trước. Sự hồi phục này là nhờ vào tỷ lệ ép dầu đã giảm thấp hơn so với tốc độ nhập khẩu đậu tương. Tỷ lệ ép dầu đậu tương trong tuần trước giảm còn 1.46 triệu tấn, giảm 130,000 so với tuần trước.

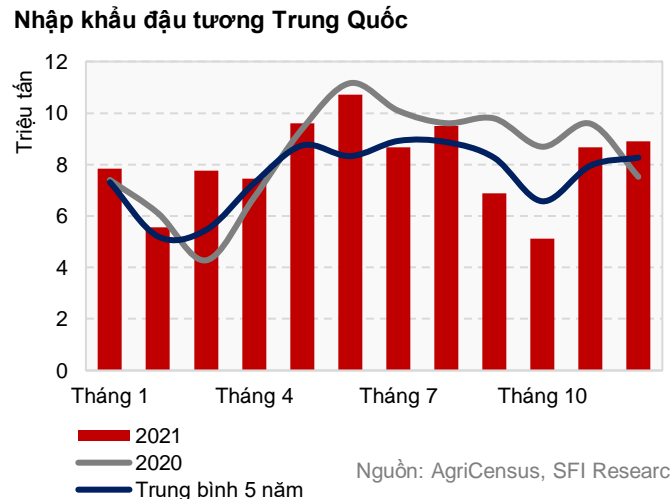


Tồn kho khô đậu tương giảm 2 tuần liên tiếp xuống còn 460,000 tấn, tương đương giảm 110,000 tấn so với tuần trước. Trong khi đó, tồn kho dầu đậu tương giảm 10,000 tấn xuống còn 770,000 tấn so với tuần trước.



### Trung Quốc giảm nhập khẩu đậu tương 2021

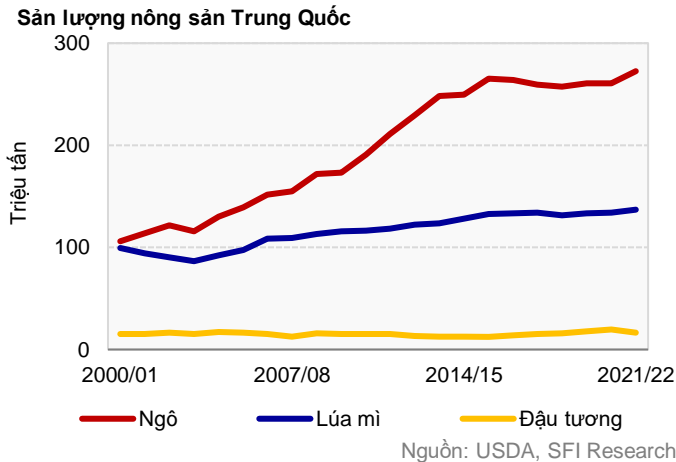
Theo các số liệu Hải quan, nhập khẩu đậu tương Trung Quốc trong tháng 12 năm 2021 đạt 8.9 triệu tấn, tăng 18.1% so với tháng 12 năm 2020 và tăng 3.4% so với tháng trước. Tính cả năm 2021, nhập khẩu đậu tương Trung Quốc đạt 96.5 triệu tấn, thấp hơn 3.8% so với mức 100.3 triệu tấn trong năm 2020. Đây là mức sụt giảm nhập khẩu đậu tương theo năm lần đầu tiên kể từ năm 2018. Nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm do nhu cầu yếu trong ngành thức ăn chăn nuôi, biên lợi nhuận thấp, mức giá quốc tế cao hơn và chi phí vận tải cao cũng làm giảm hoạt động nhập khẩu của Trung Quốc.



### Trung Quốc đặt mục tiêu tăng cường sản lượng nội địa trong năm 2022

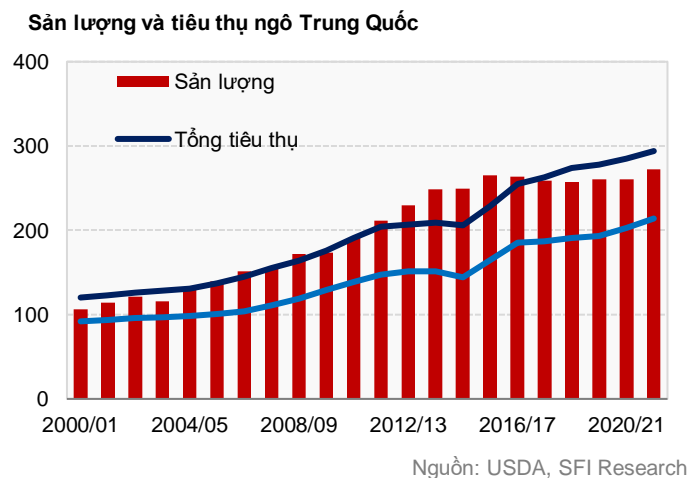
Bộ Nông nghiệp Trung Quốc cho biết quốc gia này đặt mục tiêu sản xuất khoảng 23 triệu tấn đậu tương vào cuối năm 2025, tăng 40% so với mức sản lượng hiện tại là 16.4 triệu tấn. Bên cạnh đó Trung Quốc cũng thiết lập mục tiêu sản xuất 140 triệu tấn lúa mì và 277.5 triệu tấn ngô vào năm 2025, tăng nhẹ so với mức hiện tại.

Tuy nhiên, ngay cả khi tăng cường sản xuất, Trung Quốc vẫn sẽ phụ thuộc nhiều vào các nguồn cung cấp đậu tương bên ngoài. Sản lượng tăng 40% đồng nghĩa với việc Trung Quốc vẫn phải nhập 80% lượng tiêu thụ đậu tương, hay 3.43 tỷ giạ. Dựa theo dự báo cho mùa vụ năm nay của WASDE, Trung Quốc sẽ nhập khẩu gần 86% tổng nhu cầu đậu tương của mình.



### Trung Quốc cắt giảm nhu cầu ngô trong vụ 2021/22

Trong báo cáo Cung cầu nông sản Trung Quốc (CASDE) công bố trong tuần này đã cắt giảm dự báo nhu cầu ngô quốc gia này sử dụng trong cả công nghiệp và thức ăn chăn nuôi. Theo đó, tiêu thụ ngô 2021/22 ước tính ở mức 287.7 triệu tấn, giảm 3 triệu tấn so với ước tính vào tháng trước.



Trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi cắt giảm 1 triệu tấn xuống còn 186 triệu tấn trong bối cảnh giá thịt lợn vẫn còn khá thấp, tạo áp lực lớn đối với người chăn nuôi. Ngô dùng trong công nghiệp của Trung Quốc ước tính đạt 80 triệu tấn, cắt giảm 2 triệu tấn so với ước tính trước đó.

Sản lượng và nhập khẩu ngô được kỳ vọng lần lượt ở mức 272.55 triệu tấn và 20 triệu tấn, không có sự thay đổi so với báo cáo trước.

### Conab cắt giảm mạnh sản lượng ngô Brazil

Cơ quan Cung ứng mùa vụ quốc gia Brazil là Conab đã công bố báo cáo cập nhật ước tính sản lượng cho vụ 2021/22. Theo đó, sản lượng ngô Brazil được điều chỉnh giảm 4.28 triệu tấn từ mức 117.18 triệu tấn xuống còn 112.9 triệu tấn. Sản lượng ngô Brazil được cắt giảm chủ yếu do giảm sản lượng ngô vụ một bởi ảnh hưởng của điều kiện thời tiết khô hạn.

Sản lượng ngô vụ 2 (safrinha) không có sự thay đổi ở mức 86.26 triệu tấn so với ước tính trong báo cáo trước. Tồn kho ngô cắt giảm xuống còn 9.59 triệu tấn từ mức 13.4 triệu tấn. Sản lượng đậu tương cũng được Conab cắt giảm 2.29 triệu tấn so với ước tính trước đó xuống còn 140.5 triệu tấn. Tồn kho đậu tương Brazil ước tính đạt 3.88 triệu tấn, cắt giảm mạnh so với báo cáo trước, chính thức kéo mức cắt giảm xuống thấp hơn so với vụ trước.

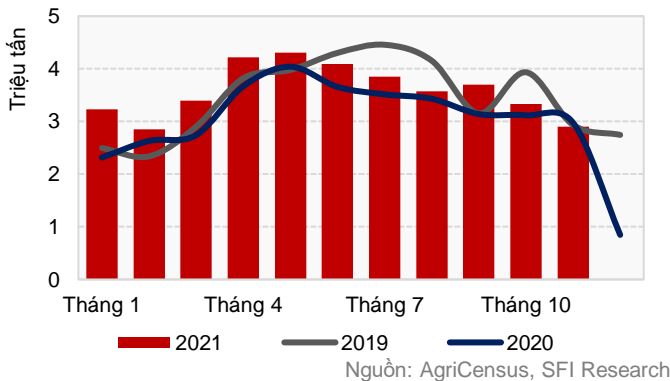
**Bảng: Ước tính Cung cầu nông sản Brazil (Đvt: Triệu tấn)**

	T1-2021/22	T12-2021/22	2020/21
Sản lượng ngô	112.9	117.18	87.05
Sản lượng ngô vụ 2	86.26	86.26	60.74
Xuất khẩu ngô	36.68	36.68	20.1
<b>Tồn kho cuối vụ ngô</b>	<b>9.59</b>	<b>13.4</b>	<b>8.82</b>
Sản lượng đậu tương	140.5	142.79	137.32
Xuất khẩu đậu tương	89.31	90.67	86.11
<b>Tồn kho cuối vụ đậu tương</b>	<b>3.88</b>	<b>5.29</b>	<b>4.57</b>

## Làn sóng thứ 3 Covid-19 đe dọa đến hoạt động ép dầu đậu tương tại các cảng Argentina

Tại Argentina, Hiệp hội xuất khẩu ngũ cốc Ciara-CEC của nước này đưa ra cảnh báo rằng làn sóng Covid-19 mới có thể ảnh hưởng đến hoạt động các cảng, đồng thời có đến 25% nhân viên tại các nhà máy ép dầu của nước này đang nhiễm bệnh hoặc tự cách ly. Hoạt động ép dầu đậu tương tại Argentina đang không thuận lợi.

### Sản lượng ép dầu đậu tương Argentina



Biên lợi nhuận nghiền đậu tương các nhà máy vẫn còn đang ở mức âm mặc dù trước đó có sự hồi phục rất ngắn vào cuối tháng 12. Ảnh hưởng bởi biến động giá cả của đậu tương và các sản phẩm, cắt giảm sản lượng do khô hạn và mực nước sông Parana thấp đã làm tăng chi phí xuất khẩu và đẩy tỷ suất lợi nhuận xuống mức âm. Khối lượng nghiền giảm từ 3.3 triệu tấn từ tháng 3 xuống 2.9 triệu tấn trong tháng 11 (bằng với thời điểm này cùng kỳ năm trước). Tỷ lệ hoạt động các nhà máy chỉ còn 50%.

## IGC công bố cắt giảm ước tính sản lượng ngũ cốc toàn cầu

Hội đồng ngũ cốc thế giới (IGC) cũng dự báo sản lượng lúa mì 2021/22 tăng 4 triệu tấn so với báo cáo trước lên mức 781 triệu tấn, tăng 1% so với năm trước. Năm 2022/23 tổ chức này dự báo sản lượng sẽ tiếp tục tăng, đánh dấu vụ thứ 4 liên tiếp đạt mức kỷ lục.

Sản lượng đậu tương vụ 2021/22 cắt giảm 12 triệu tấn xuống còn 368 triệu tấn so với báo cáo trước, nhưng vẫn còn cao hơn 1 triệu tấn so với năm trước. Dự báo thương mại đậu tương 2020/21 giảm 1 triệu tấn so với báo cáo trước nhưng vẫn còn ở mức 167 triệu tấn, cao hơn 4% so với năm trước.

IGC cũng cắt giảm sản lượng ngô đi 5 triệu tấn xuống còn 1.207 tỷ tấn, tăng 6% so với năm trước. Nguyên nhân là do sản lượng tiềm năng tại Nam Mỹ đang Mỹ ảnh hưởng bởi điều kiện thời tiết bất lợi. Tại Argentina, Rosario cắt giảm ước tính sản lượng ngô 2021/22 xuống còn 1.89 tỷ gia thấp hơn so với các ước tính ban đầu là 2.205 tỷ gia.

### Bảng: Cân đối cung – cầu ngũ cốc thế giới từ IGC

	18/19	19/20	20/21 Est.	21/22 F	Thay đổi (y/y)
Tồn kho đầu kỳ	650	623	616	602	-2.4%
Sản lượng	2,142	2,188	2,215	2,286	+ 3.2%
<b>Tổng cung</b>	<b>2,792</b>	<b>2,812</b>	<b>2,832</b>	<b>2,888</b>	<b>+ 2.0%</b>
<b>Tổng sử dụng</b>	<b>2,169</b>	<b>2,195</b>	<b>2,230</b>	<b>2,287</b>	<b>+2.6%</b>
Thực phẩm	718	727	740	750	+ 1.4%
Thực ăn chăn nuôi	965	992	1,007	1,040	+ 3.3%
Trong công nghiệp	368	356	360	370	+2.9%
<b>Tồn kho cuối kỳ</b>	<b>623</b>	<b>616</b>	<b>602</b>	<b>601</b>	<b>- 0.1%</b>
Các quốc gia xuất khẩu chính	163	155	134	131	- 2.1%
<b>Thương mại (Tháng 7/tháng 6)</b>	<b>364</b>	<b>396</b>	<b>427</b>	<b>423</b>	<b>-1.1%</b>

Chú thích: Các quốc gia xuất khẩu chính bao gồm: Argentina, Canada, EU, Kazakhstan, Ukraine và Mỹ. Trong đó EU-28 từ 19/20, EU-27 từ 2021/21

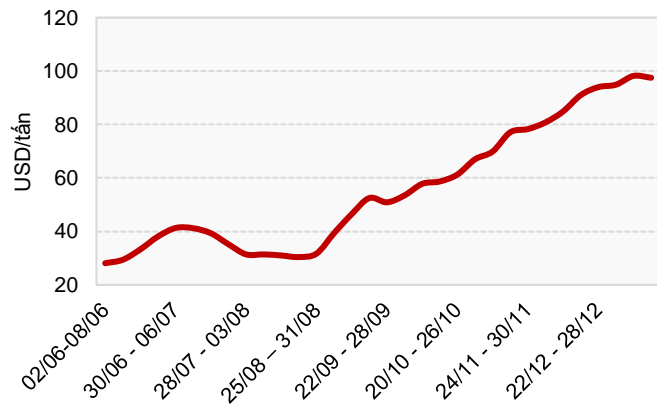
## Diện tích lúa mì vụ đông Mỹ 2022/23 tăng 2% so với vụ trước

Trong tuần vừa qua, USDA cũng công bố báo cáo về diện tích gieo sạ lúa mì vụ đông 2022/23. Theo đó, diện tích trồng lúa mì vụ đông 2022/23 ước tính đạt 34.4 triệu mẫu, tăng 2% so với năm 2021. Trong đó, diện tích lúa mì vụ đông đỏ cứng (HRW) đạt 23.8 triệu mẫu, tăng 1% so với năm trước (các bang có ước tính tăng diện tích lớn nhất là Kansas và Texas, còn các bang có sự sụt giảm về diện tích lớn nhất là Colorado và New Mexico). Diện tích lúa mì đỏ mềm đạt 7.07 triệu tấn, tăng 6% so với năm trước. Diện tích lúa mì trắng vụ đông tăng 2% lên mức 3.56 triệu mẫu.

## Nga giảm thuế xuất khẩu lúa mì lần đầu tiên trong năm 2021

Trong khi đó, chính phủ Nga đã cập nhật bản đầu tiên về thuế xuất khẩu lúa mì trong năm 2022. Thuế xuất khẩu lúa mì Nga áp dụng trong tuần từ ngày 19-26 tháng 1 đạt mức 97.5 USD/tấn giảm 0.7 USD/tấn so với mức thuế trước đó. Còn tại Mỹ, các nhà lập pháp tại Thượng viện phản đối chống lại các khoản trợ cấp lúa mì và gạo của Ấn Độ.

### Mức thuế xuất khẩu lúa mì Nga

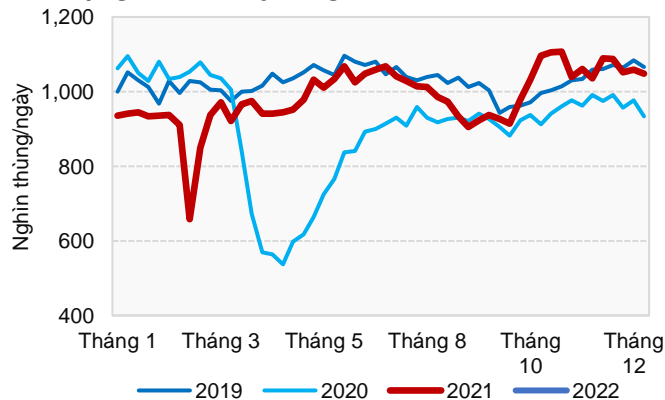


Nguồn: Bộ Nông nghiệp Nga, SFI Research

## Sản lượng ethanol Mỹ giảm so với tuần trước

Sản lượng ethanol Mỹ trong tuần kết thúc ngày 07/01 đạt 1.006 triệu thùng/ngày, thấp hơn 4% so với tuần trước là 1.048 triệu thùng/ngày. Công suất tại khu vực Trung Tây của Mỹ giảm 42,000 thùng/ngày xuống còn 947,000 thùng/ngày.

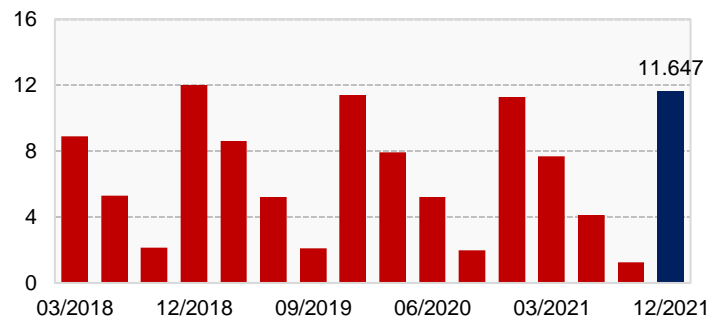
### Sản lượng Ethanol Mỹ hàng tuần



Nguồn: EIA, SFI Research

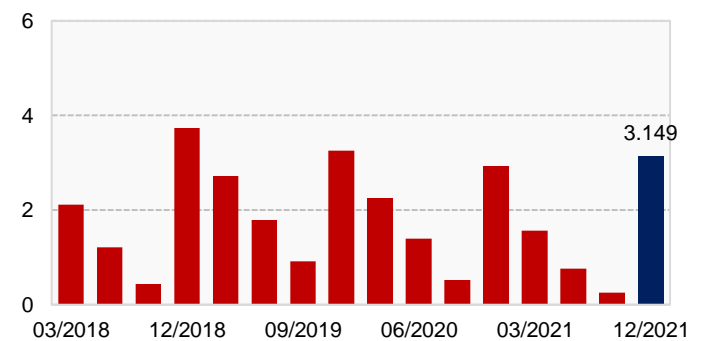
## Báo cáo Tồn kho ngũ cốc Mỹ

### Tồn kho ngô hàng quý (tỷ giạ)



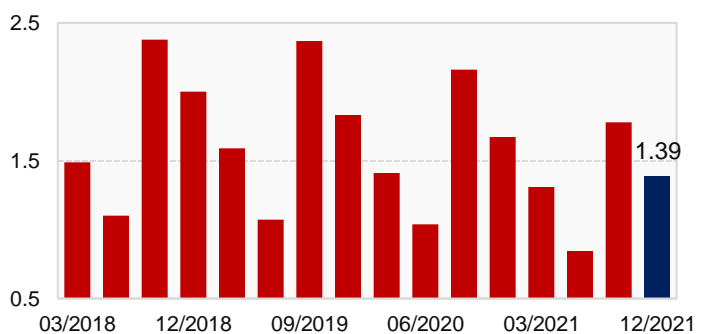
Nguồn: USDA, SFI Research

### Tồn kho đậu tương hàng quý (tỷ giạ)



Nguồn: USDA, SFI Research

### Tồn kho lúa mì hàng quý (tỷ giạ)



Nguồn: USDA, SFI Research

Trong tuần Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) đã công bố các số liệu về Tồn kho ngũ cốc quý 4 của Mỹ (tính đến ngày 01/12/2021), các số liệu chính thức đã được công bố, nhìn chung các số liệu tồn kho cả ba nông sản đều nằm trong vùng ước tính của thị trường. Cụ thể, tồn kho đậu tương và ngô quý 4 năm 2021 đạt lần lượt là 3.149 và 11.647 tỷ giạ, cao hơn so với cùng kỳ vụ trước. Trong khi đó, tồn kho lúa mì Mỹ đạt 1.39 tỷ giạ thấp hơn so với cùng kỳ năm trước.

## USDA nâng ước tính tồn kho nông sản cuối vụ 2021/22 trong báo cáo WASDE tháng 1/2022

Trong tuần vừa qua, Bộ Nông nghiệp Mỹ (USDA) công bố báo cáo Cung – cầu ngũ cốc thế giới (WASDE) tháng 1 năm 2022 với một số thông tin đáng chú ý

**Ngô:** USDA nâng dự báo về ước tính tồn kho cuối vụ Mỹ 2021/22 lên mức 1.540 tỷ giạ, cao hơn so với các ước tính trong tháng trước là 1.493 tỷ giạ. Sản lượng được điều chỉnh lên mức 15.115 tỷ giạ, cao hơn so với ước tính trước đó là 15.062 tỷ giạ.

Tuy nhiên, USDA không có sự điều chỉnh về giá nông trại ở mức 5.34 đô la Mỹ/giạ. So với vụ trước giá tăng 92 cents. USDA ước tính tồn kho ngô thế giới vụ 2021/22 đạt 303.07 triệu tấn, thấp hơn so với báo cáo trước và cao hơn so với vụ trước.

**Đậu tương:** USDA nâng dự báo ước tính tồn kho cuối vụ đậu tương Mỹ 2021/22 thêm 10 triệu giạ lên mức 350 triệu giạ. Sản lượng đậu tương cũng được điều chỉnh tăng 10 triệu giạ so với ước tính trong tháng trước lên mức 4.435 tỷ giạ.

Giá đậu tương tại nông trại được điều chỉnh tăng lên mức 12.6 đô la Mỹ/giạ. So với vụ trước, giá đậu tương còn tăng 1.8 đô la Mỹ/giạ.

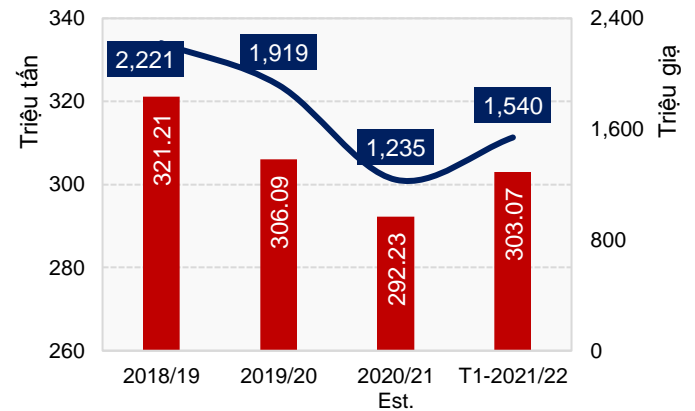
USDA ước tính tồn kho đậu tương cuối vụ thế giới 2021/22 đạt 95.2 triệu tấn, thấp hơn so với báo cáo trước là 102 triệu tấn và cao hơn so với vụ trước.

**Lúa mì:** USDA điều chỉnh tăng tồn kho lúa mì Mỹ vụ 2021/22 lên mức 628 triệu giạ, cao hơn so với ước tính trong báo cáo trước là 598 triệu giạ. Sản lượng không có sự thay đổi ở mức 1.646 tỷ giạ so với báo cáo trước. Tuy nhiên, ước tính xuất khẩu được điều chỉnh giảm đến 15 tỷ giạ so với báo cáo trước.

Giá lúa mì nông trại ước tính đạt 7.15 đô la Mỹ/giạ, cao hơn 10 cents/giạ so với ước tính trong báo cáo trước và cao hơn so với vụ trước là 5.05 đô la Mỹ/giạ.

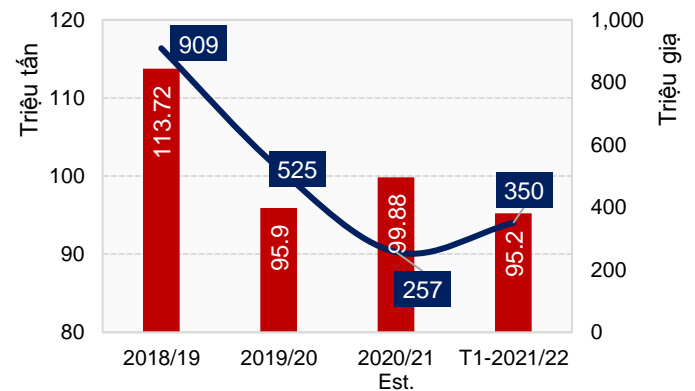
USDA nâng dự báo tồn kho cuối vụ thế giới ở mức 279.95 triệu tấn, cao hơn so với báo cáo trước là 278.18 triệu tấn. Tuy nhiên, vẫn còn thấp hơn so với vụ trước là 288.82 triệu tấn.

### Tồn kho cuối kỳ ngô Thế giới và Mỹ



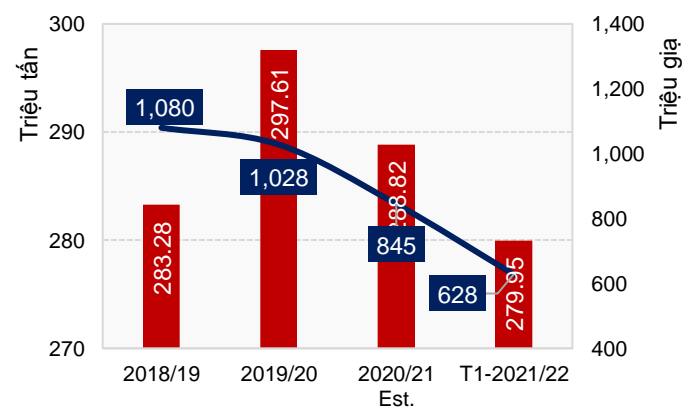
Nguồn: USDA, SFI Research

### Tồn kho cuối kỳ đậu tương Thế giới và Mỹ



Nguồn: USDA, SFI Research

### Tồn kho cuối kỳ lúa mì Thế giới và Mỹ



Nguồn: USDA, SFI Research



## **CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON FUTURES**

THÀNH VIÊN KINH DOANH XUẤT SẮC  
CỦA SỞ GIAO DỊCH HÀNG HÓA VIỆT NAM NĂM 2020  
*Tận Tâm – Chính Trực – Khách Quan – Chuyên Nghiệp*



---

### **Thực hiện bởi:**

Phòng Phân Tích –  
Công ty cổ phần Saigon Futures

---

### **Thông tin liên hệ:**

028 6686 0068  
[www.saigonfutures.com](http://www.saigonfutures.com)